

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 273/NQ-HĐND

Hòa Bình, ngày 14 tháng 7 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Khu du lịch sinh thái văn hóa cộng đồng dân tộc tại xã Sơn Thủy, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH  
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ, Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ, Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Xét Tờ trình số 57/TTr-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án Khu du lịch sinh thái văn hóa cộng đồng dân tộc tại xã Sơn Thủy, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo tiếp thu, giải trình số 264/BC-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Khu du lịch sinh thái văn hóa cộng đồng dân tộc tại xã Sơn Thủy, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, nội dung như sau:

1. Tên dự án: Khu du lịch sinh thái văn hóa cộng đồng dân tộc.
2. Tổng diện tích chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: **8,7ha**.
3. Địa điểm, vị trí chuyển mục đích sử dụng rừng:
  - a) Địa điểm: Xã Sơn Thủy, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

b) Vị trí: Tại tiểu khu 131, khoanh 1 và khoanh 5, gồm 28 lô.

(Kèm theo biểu chi tiết tiểu khu, khoanh, lô, diện tích, loại rừng theo Bản đồ quy hoạch ba loại rừng tại Quyết định số 3042/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2017-2025, định hướng đến năm 2030).

4. Chức năng rừng: Toàn bộ diện tích 8,7ha nằm ngoài quy hoạch ba loại rừng (Có nguồn gốc quy hoạch phòng hộ và quy hoạch rừng sản xuất, đã điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng nhưng chưa được cấp có thẩm quyền quyết định chuyển đổi mục đích sử dụng rừng).

5. Loại rừng hiện nay: Rừng trồòng: 2,91 ha; diện tích chưa có rừng: 5,79 ha.

## **Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định của pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, hiện trạng rừng tại hồ sơ trình kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII; báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án nêu tại Điều 1 của Nghị quyết này tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./. 

### **Nơi nhận:**

- UBTƯ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: NN&PTNT; TN&MT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: NN& PTNT, KH&ĐT, TN&MT;
- HĐND, UBND huyện Mai Châu;
- LĐVP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- TT tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hòa Bình;
- LĐ và CV các Phòng CM thuộc VP;
- Lưu: VT, CTHDND (Hg).

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Đức Hinh**

**BIỂU VỊ TRÍ, HIỆN TRẠNG, DIỆN TÍCH KHU VỰC CHỦ TRƯỞNG CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐỀ THỰC HIỆN  
DỰ ÁN KHU DU LỊCH SINH THÁI VĂN HÓA CỘNG ĐỒNG DÂN TỘC TẠI XÃ SƠN THỦY,  
HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH**

*(Kèm theo Nghị quyết số 273/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

STT	TK	Kh	Lô	Trạng thái	Quy Hoạch 3 loại rừng	Tổng diện tích (ha)	Thông tin về lô rừng						Diện tích chưa có rừng	Ghi chú
							Diện tích có rừng (ha)	Rừng trồng						
							Diện tích (ha)	Trạng thái	Trữ lượng gỗ (m <sup>3</sup> /lô)	Trữ lượng tre nứa (cây/lô)	Cây trồng	Năm trồng	Diện tích (ha)	Trạng thái
1	131	1	100	DNN	NQH	0,74							0,74	DNN
2	131	1	101	RTTN	NQH	0,01	0,01	0,01	RTTN		19	luồng	2017	
3	131	1	115	DNN	NQH	0,18							0,18	DNN
4	131	1	126	DNN	NQH	0,07							0,07	DNN
5	131	5	3	DNN	NQH	0,1							0,1	DNN
6	131	5	4	DNN	NQH	0,07							0,07	DNN
7	131	5	29	DNN	NQH	0,25							0,25	DNN
8	131	5	30	RTTN	NQH	0,14	0,14	0,14	RTTN		263	luồng	2017	
9	131	5	31	DNN	NQH	1,18							1,18	DNN
10	131	5	32	RTTN	NQH	0,08	0,08	0,08	RTTN		150	luồng	2017	
11	131	5	42	DNN	NQH	0,2							0,2	DNN
12	131	5	43	DNN	NQH	0,38							0,38	DNN
13	131	5	44	RTTN	NQH	0,11	0,11	0,11	RTTN		207	luồng	2017	
14	131	5	45	RTTN	NQH	0,13	0,13	0,13	RTTN		244	luồng	2017	
15	131	5	46	RTTN	NQH	0,19	0,19	0,19	RTTN		357	luồng	2017	
16	131	5	47	DNN	NQH	0,35							0,35	DNN
17	131	5	55	DNN	NQH	0,15							0,15	DNN
18	131	5	56	DNN	NQH	0,11							0,11	DNN
19	131	5	57	RTTN	NQH	0,14	0,14	0,14	RTTN		263	luồng	2017	
20	131	5	64	DNN	NQH	1,56							1,56	DNN

STT	TK	Kh	Lô	Trạng thái	Quy Hoạch 3 loại rừng	Tổng diện tích (ha)	Diện tích có rừng (ha)	Thông tin về lô rừng						Diện tích chưa có rừng		Ghi chú		
								Rừng trồn										
								Diện tích (ha)	Trạng thái	Trữ lượng gỗ (m <sup>3</sup> /lô)	Trữ lượng tre nứa (cây/lô)	Cây trồng	Năm trồng	Diện tích (ha)	Trạng thái			
21	131	5	29a	DNN	NQH	0,12									0,12	DNN		
22	131	5	29b	RTTN	NQH	0,66	0,66	0,66	RTTN		1242	luồng	2017					
23	131	5	29c	DNN	NQH	0,09									0,09	DNN		
24	131	5	29d	RTTN	NQH	0,04	0,04	0,04	RTTN		75	luồng	2017					
25	131	5	46a	DNN	NQH	0,05									0,05	DNN		
26	131	5	47a	RTTN	NQH	1,14	1,14	1,14	RTTN		2143	luồng	2017					
27	131	5	56a	RTTN	NQH	0,27	0,27	0,27	RTTN		508	luồng	2017					
28	131	5	57a	DNN	NQH	0,19									0,19	DNN		
<b>Tổng</b>						<b>8,7</b>	<b>2,91</b>	<b>2,91</b>			<b>5.471</b>				<b>5,79</b>			

**Ghi chú:**

- Tổng diện tích đề nghị chủ trương chuyên mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 8,7 ha nằm ngoài quy hoạch ba loại rừng (gồm 8,7 ha có nguồn gốc quy hoạch rừng phòng hộ và quy hoạch rừng sản xuất đã được điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng nhưng chưa được cấp có thẩm quyền quyết định chuyển đổi mục đích sử dụng rừng).

- Hiện trạng rừng:
  - + Rừng trồn: 2,91ha (*rừng trồn luồng*).
  - + Diện tích chưa có rừng: 5,79ha.
- Trữ lượng rừng trồn luồng: 5.471 cây.
- Chữ viết tắt: Tiểu khu (TK); Khoảnh (Kh); Ngoài quy hoạch ba loại rừng (NQH); rừng trồn (RTTN); diện tích không có rừng (DNN).

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**